

## THÔNG BÁO

### Kế hoạch rà soát và hoàn thiện chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo các chuyên ngành trình độ đại học hệ chính quy

**Kính gửi: - Trưởng các khoa quản lý chuyên ngành;  
- Trưởng các bộ môn**

- Căn cứ vào Quyết định số 1699/QĐ-ĐHTM ngày 26/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định về xây dựng và hoàn thiện CTĐT;

- Căn cứ vào kết luận cuộc họp ngày 22/4/2019 của Tiểu ban rà soát và hoàn thiện chuẩn đầu ra (CĐR) và chương trình đào tạo (CTĐT) các chuyên ngành trình độ đại học hệ chính quy;

Ban Giám hiệu yêu cầu các khoa quản lý chuyên ngành thực hiện Kế hoạch rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT của các chuyên ngành trình độ đại học hệ chính quy (không áp dụng đối với CTĐT chất lượng cao và CTĐT cơ chế đặc thù) như sau:

#### 1. Danh sách CTĐT trình độ đại học chính quy cần rà soát và hoàn thiện:

STT	Ngành	Chuyên ngành	Ghi chú
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	
2		Tiếng Pháp thương mại	
3		Tiếng Trung thương mại	
4	Quản trị khách sạn	Quản trị khách sạn	
5	Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành	Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành	
6	Marketing	Marketing thương mại	
7		Quản trị thương hiệu	
8	Kế toán	Kế toán doanh nghiệp	
9	Kinh tế quốc tế	Kinh tế quốc tế	
10	Kinh doanh quốc tế	Thương mại quốc tế	
11	Kinh tế	Quản lý kinh tế	
12	Luật kinh tế	Luật kinh tế	
13	Tài chính Ngân hàng	Tài chính Ngân hàng thương mại	
14	Thương mại điện tử	Quản trị thương mại điện tử	
15	Hệ thống thông tin quản lý	Quản trị hệ thống thông tin	
16	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực doanh nghiệp	
17	Ngôn ngữ Anh	Tiếng Anh Thương mại	

#### 2. Thẩm quyền rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT:

- Tiểu ban rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT (theo QĐ số 415/2019) có trách nhiệm thẩm định CĐR và CTĐT trình độ đại học hệ chính quy.

- Trưởng các khoa quản lý chuyên ngành chủ trì và phối hợp với Hội đồng khoa, bộ môn liên quan tổ chức việc rà soát, hoàn thiện CĐR và CTĐT trình độ đại học cho các chuyên ngành do khoa quản lý theo kế hoạch của Tiểu ban.

#### 3. Nguyên tắc rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT:

- Hoàn thiện và chuẩn hóa các CĐR và CTĐT đáp ứng các yêu cầu về kiểm định chất

lượng giáo dục đại học Việt Nam; tiếp cận với các CTĐT theo chuẩn khu vực và quốc tế; giúp cho người học thích ứng tốt hơn với môi trường làm việc thực tế.

- Tuân thủ theo đúng quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và Quy định về xây dựng và hoàn thiện CDR và CTĐT của Nhà trường. Công tác rà soát và hoàn thiện CDR và CTĐT phải được tiến hành đồng thời với việc thu thập, tổng hợp và lưu trữ các minh chứng cần thiết để phục vụ công tác kiểm định chất lượng CTĐT sau này.

- Đảm bảo tính khoa học, hệ thống và tính kế thừa của các CTĐT hiện hành; tận dụng tối đa các học phần hiện có, hạn chế bổ sung các học phần mới.

#### 4. Yêu cầu đối với CDR và CTĐT:

- CDR của ngành, chuyên ngành được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT; phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan. CDR được trình bày theo mẫu phụ lục 1 kèm theo QĐ số 1699/QĐ-ĐHTM.

- Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng; phải hướng đến đạt được sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường; phản ánh được nhu cầu của thị trường lao động. CTĐT có đầy đủ thông tin, trình bày theo mẫu phụ lục 7 kèm theo QĐ số 1699/QĐ-ĐHTM. CTĐT trình độ đại học gồm 2 khối kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp với tổng khối lượng 131 tín chỉ, được kết cấu bởi các học phần bắt buộc và học phần tự chọn. Trong đó, các học phần tự chọn chiếm khoảng 25% tổng khối lượng tín chỉ của CTĐT; số học phần tự chọn phải nhiều hơn số học phần mà sinh viên được chọn.

- Các học phần trong CTĐT phải đảm bảo góp phần vào thực hiện mục tiêu đào tạo, CDR theo ngành/chuyên ngành đào tạo. Đề cương các học phần trong CTĐT phải thể hiện đầy đủ, cụ thể thông tin theo mẫu phụ lục 10 kèm theo QĐ số 1699/QĐ-ĐHTM.

- Các học phần tiếng Anh được kết cấu thành 3 học phần bắt buộc: Tiếng Anh 1 (3 TC), Tiếng Anh 2 (3TC) ở khối Đại cương, Tiếng Anh định hướng chuyên ngành thương mại (5 TC) ở khối cơ sở ngành.

- Các học phần Lý luận chính trị sẽ điều chỉnh từ 4 HP (10TC) thành 5 HP (11TC).

- Tỷ lệ tương đối giữa các khối kiến thức như sau:

	Khối kiến thức, học phần	Số TC	Tỷ lệ %
<b>1</b>	<b>KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>	<b>37 - 40</b>	<b>28% - 30%</b>
<b>1.1.</b>	<b>Các học phần bắt buộc</b>	<b>24 - 27</b>	
1	5 HP Lý luận chính trị	11	
2	Tiếng Anh 1 và 2	6	
3	Tin học quản lý	3	
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	
5	Pháp luật đại cương	2	
6			
<b>1.2.</b>	<b>Các học phần tự chọn</b>	<b>2</b>	
<b>1.3.</b>	<b>Giáo dục thể chất</b>	<b>3</b>	
1	HP bắt buộc	1	
2	HP tự chọn	2	
<b>1.4</b>	<b>Giáo dục quốc phòng</b>	<b>8</b>	
<b>2</b>	<b>KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP</b>	<b>91 - 94</b>	<b>70% - 72%</b>
<b>2.1.</b>	<b>Kiến thức cơ sở ngành</b>	<b>28 - 31</b>	<b>21% - 24%</b>
2.1.1.	Các học phần bắt buộc	18 - 20	
2.1.2.	Các học phần tự chọn	10 - 11	
<b>2.2.</b>	<b>Kiến thức ngành, chuyên ngành</b>	<b>41 - 44</b>	<b>31% - 34%</b>
2.2.1.	Các học phần bắt buộc	31 - 33	

2.2.2.	Các học phần tự chọn	10 - 11	
<b>2.3.</b>	<b>Kiến thức bổ trợ</b>	<b>12</b>	<b>9%</b>
2.3.1.	Các học phần bắt buộc	6	
2.3.2.	Các học phần tự chọn	6	
<b>2.4</b>	<b>Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học</b>	<b>10</b>	

- Để tăng cường tính thực tiễn và ứng dụng của CTĐT, khoa lựa chọn một số học phần chuyên ngành, cốt lõi trong CTĐT để mời chuyên gia báo cáo thực tế. Thời gian báo cáo thực tế nằm trong tổng thời gian đào tạo của học phần. Cấu trúc học phần 3 tín chỉ có mời báo cáo thực tế là (34,6,5). Cấu trúc học phần 2 tín chỉ có mời báo cáo thực tế là (22,4,4).

### 5. Kế hoạch thực hiện rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT:

TT	Nội dung	Thời gian	Đơn vị triển khai	Sản phẩm, minh chứng
1.	Thành lập TB rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT.	3/2019	P.QLKH	QĐ thành lập Tiểu ban
2.	Tiểu ban họp xây dựng Kế hoạch và thông qua các nguyên tắc, yêu cầu rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT các chuyên ngành	4/2019	Tiểu ban, P.QLKH	Kế hoạch rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT của các chuyên ngành
3.	Hội đồng khoa tổ chức xây dựng kế hoạch rà soát và hoàn thiện CĐR và CTĐT cho chuyên ngành.	5/2019	Các khoa	Biên bản họp Hội đồng khoa thảo luận và thống nhất về mục tiêu, nội dung, kế hoạch thời gian, cách thức triển khai, nguồn lực, phân công nhiệm vụ.
4.	Nghiên cứu các CĐR và CTĐT hiện hành trong nước và quốc tế của chuyên ngành đào tạo, đề xuất các ý kiến tham khảo chuyên gia.	6/2019	Các khoa	- Các bản CĐR và CTĐT tham khảo. - Bản đối sánh CĐR và CTĐT hiện hành với các tài liệu tham khảo.
5.	Thực hiện điều tra khảo sát thu thập thông tin từ các đối tượng liên quan: người học, cựu sinh viên, đơn vị sử dụng lao động, giảng viên,...	6/2019	Các khoa	- Các mẫu phiếu điều tra, phỏng vấn. - Dữ liệu điều tra, phỏng vấn các bên liên quan về CĐR và CTĐT
6.	Hoàn thiện dự thảo CĐR và CTĐT và phân công các bộ môn có liên quan đến các HP trong CTĐT tổ chức xây dựng đề cương học phần.	8/2019	Các khoa, bộ môn liên quan	- Dự thảo lần 1 CĐR và CTĐT chuyên ngành. - Đề cương các học phần trong CTĐT. - Biên bản họp rà soát và hoàn thiện đề cương HP. - Ma trận tích hợp CĐR của các HP trong CTĐT
7.	Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến đóng góp từ đại diện các bên liên quan	8/2019	Các khoa	- Biên bản Hội thảo lấy ý kiến đóng góp từ đại diện các bên liên quan về dự thảo CĐR và CTĐT
8.	Hoàn thiện dự thảo lần 2 bản CĐR và CTĐT	9/2019	Các khoa, p.QLKH	- Bản dự thảo lần 2 CĐR và CTĐT chuyên ngành.

	chuyên ngành.			
9.	Họp TB rà soát và hoàn thiện CDR và CTĐT.	10/2019	Tiểu ban, P.QLKH	- Biên bản họp và phiếu đánh giá CDR và CTĐT các chuyên ngành. - Biên bản họp nhận xét góp ý về đề cương các HP trong CTĐT.
10.	Hoàn thiện lần 3 bản CDR và CTĐT, đề cương các HP trong CTĐT các chuyên ngành	10/2019	Các khoa, bộ môn liên quan	- Bản CDR và CTĐT của chuyên ngành. - Đề cương các HP trong CTĐT. - Đề xuất phân công các HP mới trong CTĐT.
11.	HĐ KH&ĐT Trường họp góp ý về CDR và CTĐT các chuyên ngành	11/2019	HĐ KH&ĐT Trường, p.QLKH	- Biên bản họp nhận xét góp ý về CDR và CTĐT các chuyên ngành.
12.	Hoàn thiện bộ hồ sơ rà soát và hoàn thiện CDR và CTĐT	11/2019	Các khoa	- Bộ hồ sơ theo QĐ1699.
13.	Ban hành QĐ hoàn thiện CDR và CTĐT; phân công các HP trong CTĐT; ban hành bộ đề cương các HP trong CTĐT.	12/2019	P.QLKH trình ký Hiệu trưởng	- QĐ hoàn thiện CDR và CTĐT các chuyên ngành; - QĐ phân công các HP trong CTĐT; - QĐ ban hành bộ đề cương các HP.
14.	Truyền thông rộng rãi đến người học về CDR và CTĐT.		P.ĐN-TT, Các khoa	- Trang thông tin điện tử của Trường, khoa,... - Các tài liệu quảng bá khác
15.	Lưu trữ hồ sơ		P.QLKH và Các khoa.	- Khoa lưu 1 bộ hồ sơ. - P.QLKH lưu 1 bộ hồ sơ

## 6. Các tài liệu tham khảo

- Quyết định số 1699/QĐ-ĐHTM ngày 26/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy định về xây dựng và hoàn thiện CTĐT.

- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDDH.

- Công văn số: 769/QLCL-KĐCLGD ngày 20/4/2018 của Cục Quản lý chất lượng về việc sử dụng tài liệu hướng dẫn đánh giá theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDDH.

Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh cho Ban Giám hiệu qua phòng QLKH (Đ/c Việt). Ban Giám hiệu đề nghị các khoa quản lý chuyên ngành nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch trên. /.

### Nơi nhận:

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lưu trữ Trường, P.QLKH

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**GS, TS Đinh Văn Sơn**